

Bản án số: 56/2023/DS-ST

Ngày 07/12/2023

“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Trung Toàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.  
2. Bà Võ Thị Trúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A.

Ngày 07/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 127/2023/TLST-DS ngày 12/10/2023, “Về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-DS ngày 15/11/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị H, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ F, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hà Huy H1, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ F, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn bà Hồ Thị H trình bày thể hiện nội dung như sau: Vào khoảng giữa năm 2021 tôi có cho anh H1 mượn số tiền 60.000.000đ để anh H1 làm ăn. Vì quen biết và ở gần nhà nhau nên không có viết giấy tờ gì cả. Sau đó, đến ngày 26/02/2022 anh H1 cần tiền để mua bán nên tiếp tục hỏi tôi mượn thêm số tiền 40.000.000đ và có viết giấy mượn tiền ghi ngày 26/02/2022 cộng với số tiền 60.000.000 trước đó nữa là 100.000.000đ, anh H1 hẹn sẽ trả trong thời hạn 03 tháng. Đến hẹn anh H1 vẫn không trả, do tôi cũng vay tiền của ngân hàng nên anh H1 đã thỏa thuận sẽ trả một phần tiền lãi để tôi trả cho ngân hàng. Sau đó, tôi yêu cầu anh H1 trả khoản tiền gốc nhưng anh H1 cứ hẹn, đến nay vẫn chưa trả nên tôi khởi kiện tại Tòa án giải quyết. Tôi giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Hà Huy H1 phải trả cho tôi số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác.

- Bị đơn anh Hà Huy H1 trình bày: Tôi và bà Hồ Thị H là hàng xóm ở gần nhà với nhau, vì cần tiền để làm ăn nên tôi có vay tiền của bà H nhiều lần từ năm

2021 sau đó mới viết giấy nợ tiền vào ngày 26/02/2022 như bà H trình bày. Tôi thừa nhận hiện nay còn nợ bà H số tiền gốc 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) như bà H khởi kiện. Khi vay tiền tôi viết giấy hẹn sẽ trả sau 03 tháng và không ghi lãi suất nhưng do dịch bệnh, làm ăn buôn bán thua lỗ nên tôi chưa trả số tiền gốc cho bà H được. Vì vậy, tôi có thỏa thuận với bà H và tự nguyện trả tiền lãi để bà H trả lãi cho ngân hàng. Từ khi vay tiền của bà H cho đến nay tôi đã trả nhiều lần tiền lãi ước chừng khoảng 36.000.000đ và không có chứng cứ gì cả. Việc tôi trả lãi cho bà H là theo thỏa thuận và tự nguyện, tại phiên toà hôm nay tôi không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với số tiền lãi và cũng không yêu cầu tính lại tiền lãi mà tôi đã trả cho bà H. Số tiền gốc còn nợ bà H 100.000.000đ tôi xin bà H cho tôi trả dần trong thời gian 01 năm từ nay đến ngày 07/12/2024 thì tôi sẽ hết số tiền 100.000.000đ nói trên. Nếu như bà H không đồng ý thì Toà án giải quyết theo quy định chứ tôi không ý kiến gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Hồ Thị H khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn anh Hà Huy H1, có địa chỉ Tổ F, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Về yêu cầu khởi kiện: Theo yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị H, cùng với việc cung cấp chứng cứ là “Giấy mượn tiền” được ghi ngày 26/02/2022, có chữ ký người vay tiền là anh Hà Huy H1 thể hiện số tiền vay là 100.000.000đ và hẹn sẽ trả sau 03 tháng. Quá trình hoà giải tại Tòa án anh H1 thừa nhận và đề nghị trả mỗi tháng 3.000.000đ. Tại phiên toà anh H1 đề nghị sẽ trả dần trong thời hạn 01 năm từ ngày 07/12/2023 đến ngày 07/12/2024 sẽ hết số tiền 100.000.000đ nợ nói trên nhưng bà H không đồng ý. Như vậy, anh Hà Huy H1 có vay của bà Hồ Thị H tổng số tiền 100.000.000đ, hẹn sẽ trả thời hạn 03 tháng kể từ ngày 26/02/2023 nhưng đến nay chưa trả là đúng sự thật. Vì thế, buộc anh H1 phải trả số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) cho bà H là phù hợp theo quy định tại các Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ Luật Dân sự.

[3] Về tiền lãi: Trong đơn khởi kiện và tại phiên toà các đương sự trình bày, không yêu cầu gì về khoản tiền lãi nên không xem xét.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn số tiền là 100.000.000đ nên bị đơn phải chịu 5.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng vào các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị H.

- Buộc anh Hà Huy H1, phải trả số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) cho bà Hồ Thị H.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Hồ Thị H cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nói trên, anh Hà Huy H1 còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**Về án phí:** Buộc bị đơn anh Hà Huy H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho bà Hồ Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000đ theo biên lai thu tiền số 0006891 ngày 12/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 07/12/2023) các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX. A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**Mai Trung Toàn**